

HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2020

Số: 35 - QĐ/TWH

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng
của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam
nhiệm kỳ 2019 – 2024

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM

- Căn cứ Điều lệ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam;
- Quy chế thi đua khen thưởng (sửa đổi, bổ sung) của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 277-QĐ/TWH, ngày 31 tháng 7 năm 2017;
- Kết quả Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ ba, khóa VIII, nhiệm kỳ 2019 – 2024;
- Xét đề nghị của Văn phòng Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Văn phòng Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, các đơn vị trực thuộc căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Ủy viên Ủy ban TW Hội;
- Các đơn vị thành viên tập thể;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tuấn



HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUY CHẾ

**Thi đua, khen thưởng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam
nhiệm kỳ 2019 – 2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 35 -QĐ/TWH, ngày 18 tháng 8 năm 2020
của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam)*

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục khen thưởng và một số nội dung liên quan đến công tác thi đua khen thưởng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

2. Thi đua, khen thưởng trong các cơ quan chuyên trách của Hội và việc đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng Nhà nước cho các tập thể, cá nhân thuộc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam thực hiện theo pháp luật về thi đua, khen thưởng của Nhà nước và các quy định có liên quan trong Quy chế này

Điều 2: Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng đối với các tập thể và cá nhân thanh niên Việt Nam (ở trong và ngoài nước) có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác.

2. Tập thể, cá nhân (gồm cả cá nhân, tập thể người nước ngoài) có nhiều đóng góp cho công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên và xây dựng, phát triển tổ chức Hội góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 3: Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:

- Tự nguyện, tự giác, công khai.
- Đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

- Cá nhân, tập thể được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, xứng đáng là gương sáng cho cá nhân, tập thể khác noi theo.
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một cá nhân hoặc tập thể (trừ Giải thưởng “15 tháng 10”)

- Khi xem xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

- Khen thưởng phải kịp thời, chính xác, công khai, công bằng, dân chủ, đúng đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định nhằm vừa động viên tập thể, cá nhân có thành tích, vừa có tác dụng nêu gương thúc đẩy phong trào thi đua chung.

- Không xét khen thưởng đối với những trường hợp sau: tập thể, cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong kỳ phát động thi đua; tập thể có cá nhân bị kỷ luật (Đảng, chính quyền, đoàn thể...) từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong kỳ phát động thi đua; hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thủ tục và thời gian quy định.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4: Tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua

1.1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, các cơ quan, đơn vị tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

1.2. Thi đua theo theo đợt (chuyên đề): là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phân đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

2. Phạm vi thi đua

2.1. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc Trung ương Hội (sau đây gọi chung là cấp tỉnh); cấp huyện, quận, thị xã, thành phố, các đơn vị thành viên tập thể trực thuộc Hội cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) và cấp xã, phường, thị trấn, các đơn vị thành viên tập thể trực thuộc Hội cấp huyện (sau đây gọi chung là cấp cơ sở);

2.2. Thanh niên trong các lĩnh vực, địa bàn.

Điều 5: Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua tập thể

1.1. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam quản lý và xét tặng các danh hiệu thi đua sau:

* Các danh hiệu thi đua được trao trong nhiệm kỳ cho các đơn vị cấp tỉnh, gồm:

- Cờ thi đua xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ.
- Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ.

* Các danh hiệu thi đua được trao hằng năm cho các đơn vị cấp tỉnh, gồm:

- Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.
- Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.
- Đơn vị tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

* Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội có thể xem xét việc tặng cờ cho Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc Trung ương Hội có thành tích đặc biệt xuất sắc trong việc thực hiện các chương trình, phong trào của Hội trong từng thời gian nhất định.

1.2. Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam quản lý và xét tặng: Cờ thi đua đơn vị cấp huyện, đơn vị cấp xã có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên 5 năm liền của một nhiệm kỳ.

1.3. Ban Thư ký Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh quản lý và xét tặng các danh hiệu thi đua sau:

- Cờ thi đua đơn vị cấp huyện có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên 3 năm và 5 năm liền của một nhiệm kỳ.

- Cờ thi đua đơn vị cấp huyện xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Cờ thi đua đơn vị cấp cơ sở xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Đơn vị cấp huyện xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ.

- Đơn vị cấp cơ sở xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Đơn vị cấp huyện tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

* Ban Thư ký Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh có thể xét tặng cho các đơn vị cấp huyện danh hiệu đơn vị xuất sắc theo các chương trình, phong trào của Hội.

1.4. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện quản lý và xét tặng các danh hiệu thi đua đối với các cơ sở Hội gồm:

- Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên.
- Đơn vị tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên.

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

- Cá nhân xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên.

Điều 6: Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua

1. Cờ thi đua xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ: Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam xét tặng Cờ thi đua đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, các đơn vị trực thuộc Trung ương Hội trong nhiệm kỳ. Tiêu chuẩn là Đơn vị có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên 5 năm liền (từ năm 2019 đến năm 2023), trong đó có ít nhất 03 năm được nhận cờ thi đua của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh, thành phố thực hiện theo hướng dẫn bình xét thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Căn cứ theo kết quả chấm điểm Bộ tiêu chí đánh giá công tác Hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh hàng năm, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam xét tặng:

- Cờ thi đua Đơn vị dẫn đầu thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm: được trao cho những đơn vị đạt Danh hiệu Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên, có điểm đánh giá đạt từ 90 đến 100 điểm theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác Hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh hàng năm.

- Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm: được trao cho những đơn vị đạt Danh hiệu Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên, có điểm đánh giá đạt từ 70 đến 90 điểm theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác Hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh hàng năm

- Đơn vị tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm: được trao cho những đơn vị đạt Danh hiệu Đơn vị tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên, có điểm đánh giá đạt từ 60 đến dưới 70 điểm theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác Hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh hàng năm

- Đơn vị không đạt danh hiệu thi đua: Là các đơn vị đạt điểm đánh giá loại Trung bình và Yếu, có điểm đánh giá đạt dưới 60 điểm theo Bộ tiêu chí đánh giá công tác Hội và phong trào thanh niên cấp tỉnh hàng năm.

3. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện, cấp xã trong nhiệm kỳ:

- Đối với các đơn vị Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện: Các đơn vị Hội cấp huyện được Trung ương Hội tặng cờ thi đua khi có 05 năm liên tiếp trong nhiệm kỳ đạt danh hiệu đơn vị xuất sắc, trong thời gian đó có 03 năm được Hội cấp tỉnh trao cờ thi đua đơn vị xuất sắc, ít nhất 01 năm được nhận Bằng khen của Trung ương Hội.

- Đối với các đơn vị Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp xã: Các đơn vị Hội cấp xã được Trung ương Hội tặng cờ thi đua khi có 5 năm liên tiếp được Hội cấp huyện tặng giấy khen đơn vị xuất sắc và trong thời gian đó ít nhất 02 năm được Hội cấp tỉnh tặng cờ đơn vị cấp cơ sở xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Trường hợp các đơn vị Hội cấp huyện, cấp xã có thành tích đặc biệt xuất sắc được Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội xem xét quyết định trao cờ thưởng của Trung ương Hội.

- Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện, cơ sở và chi hội do Ban Thư ký Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp trên trực tiếp của cấp đó quy định dựa trên cơ sở hướng dẫn bình xét thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 7: Các hình thức khen thưởng, đối tượng khen thưởng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ở các cấp

1. Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khen, gồm:

1.1. Bằng khen: Tặng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên; xuất sắc trong thực hiện các chương trình, phong trào của Hội.

1.2. Giải thưởng:

- Hàng năm, Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam xét tặng giải thưởng “15 tháng 10” cho các cán bộ Hội có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên.

- Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam xét trao Giải thưởng “Thanh niên sống đẹp” cho cán bộ, Hội viên, thanh niên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu nhất; là tấm gương sáng trong lĩnh vực: học tập, lao động sản xuất, kinh doanh; tình nguyện; quốc phòng, an ninh; khoa học và công nghệ; bảo vệ môi trường; văn hóa, nghệ thuật; y tế; thể dục thể thao; công tác xã hội; từ thiện; phát triển cộng đồng. Giải thưởng được công bố, trao tặng hàng năm, thực hiện thường kỳ hoặc đột xuất.

- Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam có thể lập ra các giải thưởng để tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên. Mỗi giải thưởng đều có quy chế riêng.

2. Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh khen, gồm:

2.1. Bằng khen: Tặng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên; xuất sắc trong các chương trình, phong trào thi đua của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh.

2.2. Giải thưởng: Tùy theo tình hình, điều kiện thực tế, Ủy ban Hội cấp tỉnh có thể lập ra các giải thưởng để tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên (do Ủy ban Hội các tỉnh, thành phố, đơn vị trực thuộc Hội quy định).

3. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam cấp huyện khen, gồm:

3.1. Giấy khen: Tặng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên; xuất sắc trong các chương trình, phong trào thi đua của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện.

3.2. Giải thưởng: Tùy theo tình hình, điều kiện thực tế, Ủy ban Hội cấp huyện có thể lập ra các giải thưởng để tặng thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên (do Ủy ban Hội cấp huyện quy định).

Điều 8: Tiêu chuẩn và tỷ lệ khen thưởng

1. Cấp Trung ương:

1.1. Tiêu chuẩn và tỷ lệ khen thưởng nhiệm kỳ

Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam xét tặng:

* *Hình thức:* Bằng khen

* *Đối tượng:*

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2019 – 2024.

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện phong trào “Tôi yêu tổ quốc tôi” hoặc công tác xây dựng và phát triển tổ chức Hội, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên.

* *Tiêu chuẩn*

- Đối với tập thể: có 05 năm liền (từ năm 2019 đến năm 2023) có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên được Hội cấp trên trực tiếp khen thưởng trong đó có ít nhất 02 năm được nhận hình thức khen thưởng của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

- Đối với cá nhân: có 05 năm liền (từ năm 2019 đến năm 2023) được nhận các hình thức khen thưởng, trong đó có ít nhất 02 năm được nhận hình thức khen thưởng của Hội cấp trên trực tiếp và 01 năm được nhận hình thức khen thưởng của Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam

** Số lượng*

Về tỷ lệ đề nghị khen thưởng, cụ thể:

- Đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh, thành phố có dưới 50.000 Hội viên thì đề xuất khen thưởng tối đa là 05 tập thể và 10 cá nhân

- Đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh, thành phố có từ 50.000 Hội viên trở lên thì: cứ thêm 10.000 Hội viên thì được đề xuất khen thưởng thêm tối đa là 01 tập thể và 02 cá nhân.

Cách tính: $A = \text{Tổng số Hội viên} - 50.000$; $B = A : 10.000$; số tập thể được đề xuất = $B + 5$; số cá nhân được đề xuất = $2 \times B + 10$. Dưới 5.000 Hội viên thì làm tròn xuống, từ 5.000 Hội viên trở lên thì làm tròn lên.

Ví dụ: tỉnh X có 824.000 Hội viên; $A = 824.000 - 50.000 = 774.000$; $B = 774.000 : 10.000 = 77$. Vậy tỉnh X được đề xuất khen thưởng là 82 tập thể và 164 cá nhân

1.2. Tiêu chuẩn và tỷ lệ khen thưởng hàng năm

1.2.1. Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam xét tặng:

** Hình thức:* Bằng khen

** Đối tượng:*

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, các đơn vị trực thuộc Hội

** Tiêu chuẩn*

- Đơn vị đạt Danh hiệu Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Đơn vị đạt Danh hiệu Đơn vị Tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

** Số lượng*

Theo Hướng dẫn bình xét thi đua hàng năm của Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

1.2.2 Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam xét tặng:

** Hình thức:* Bằng khen

** Đối tượng:*

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện phong trào, chương trình của Hội.

** Tiêu chuẩn*

Tiêu chuẩn khen thưởng đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh thực hiện theo Hướng dẫn bình xét thi đua hàng năm của Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

** Số lượng*

Về tỷ lệ đề nghị khen thưởng công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm, cụ thể:

- Đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh, thành phố có dưới 50.000 Hội viên thì đề xuất khen thưởng tối đa là 02 tập thể và 10 cá nhân

- Đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh, thành phố có từ 50.000 Hội viên trở lên thì: cứ thêm 10.000 Hội viên thì được đề xuất khen thưởng thêm tối đa là 01 tập thể và 02 cá nhân.

Cách tính: $A = \text{Tổng số Hội viên} - 50.000$; $B = A : 10.000$; số tập thể được đề xuất = $B + 2$; số cá nhân được đề xuất = $2 \times B + 10$. Dưới 5.000 Hội viên thì làm tròn xuống, từ 5.000 Hội viên trở lên thì làm tròn lên.

Ví dụ: tỉnh X có 824.000 Hội viên; $A = 824.000 - 50.000 = 774.000$; $B = 774.000 : 10.000 = 77$. Vậy tỉnh X được đề xuất khen thưởng là 79 tập thể và 164 cá nhân

2. Cấp tỉnh, huyện và tương đương:

Tiêu chuẩn khen thưởng đối với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện và cơ sở do Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp trên trực tiếp của cấp đó quy định trên cơ sở Hướng dẫn bình xét thi đua hàng năm của Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Điều 9: Các mẫu, kích cỡ của cờ và bằng khen:

Mẫu và kích cỡ của cờ, bằng khen, giấy khen theo mẫu thống nhất của Trung ương Hội quy định, cụ thể:

- Cờ của Ủy ban Trung ương Hội mang biểu trưng của Hội có kích cỡ 80 cm x 120 cm; cấp tỉnh có kích cỡ 60 cm x 80 cm.

- Bằng khen của Ủy ban Trung ương Hội và Ủy ban Hội cấp tỉnh có kích cỡ 30 cm x 40 cm;

- Giấy khen của Ủy ban Hội cấp huyện có kích cỡ 25 cm x 35cm

Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam từ cấp quận, huyện và tương đương trở lên xét khen thưởng những tập thể và cá nhân thuộc phạm vi mình

phụ trách và xét duyệt, đề nghị Hội cấp trên trực tiếp khen thưởng với các hình thức cao hơn.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 10: Thẩm quyền xét duyệt hồ sơ, trao tặng và thủ tục khen thưởng

1. Thẩm quyền xét duyệt

1.1. Đối với các danh hiệu thi đua do cấp Trung ương quản lý, xét duyệt:

- Đoàn Chủ tịch xét quyết định:

+ Tặng Cờ đơn vị 5 năm liền xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên cho Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc Trung ương Hội.

+ Tặng Bằng khen cho Đơn vị cấp tỉnh xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ.

+ Tặng Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

+ Tặng Bằng khen cho Đơn vị cấp tỉnh xuất sắc, tiên tiến công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

- Thường trực Đoàn Chủ tịch xét quyết định:

+ Tặng Cờ thi đua đơn vị cấp huyện, đơn vị cấp xã có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên 5 năm liền của một nhiệm kỳ.

+ Tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên theo các chương trình, các phong trào, các hoạt động lớn của Hội.

+ Căn cứ vào ủy quyền của Ủy ban Trung ương Hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội, trên cơ sở quy chế, Thường trực Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định duyệt trao các giải thưởng cho các tập thể, cá nhân.

1.2. Đối với các danh hiệu thi đua do cấp tỉnh quản lý, xét duyệt:

- Ban Thư ký Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh xét quyết định:

+ Tặng Cờ đơn vị 3 năm và 5 năm liền xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên cho Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các quận, huyện, đơn vị trực thuộc Hội.

+ Tặng Cờ thi đua đơn vị cấp huyện, cấp cơ sở đạt danh hiệu: Đơn vị xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm.

+ Tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân, các cán bộ, hội viên, thanh niên có thành tích xuất sắc công tác Hội và phong trào thanh niên theo các chương trình, các phong trào, các hoạt động lớn của Hội.

- Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp tỉnh quyết định thành lập các giải thưởng và giao cho Ban Thư ký Hội cấp tỉnh xét duyệt theo quy chế riêng của giải thưởng.

1.3. Đối với cấp huyện:

Thường trực Hội cấp huyện xem xét quyết định tặng giấy khen của Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cấp huyện cho các tập thể, cá nhân do cấp huyện quản lý.

1.4. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trung ương Hội: Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp xem xét quyết định tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện các hoạt động của đơn vị.

2. Thẩm quyền quản lý mẫu cờ thưởng, bằng khen, giấy khen

1. Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ban hành quy định thống nhất mẫu cờ thưởng, bằng khen, giấy khen trong hệ thống tổ chức Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

2. Cờ thưởng, bằng khen, giấy khen và biểu trưng của các giải thưởng do Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam khen tặng thuộc bản quyền của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và được bảo hộ theo quy định của pháp luật.

Điều 11: Thủ tục khen thưởng

1. Công bố quyết định khen thưởng; trao tặng hiện vật khen thưởng và tặng phẩm (nếu có). Việc công bố quyết định khen thưởng phải được tiến hành trang trọng, tiết kiệm và thiết thực.

2. Cấp nào ra quyết định khen thưởng thì lãnh đạo cấp đó trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền cho lãnh đạo cấp dưới trực tiếp trao tặng cho người được khen hoặc đại biểu đại diện cho tập thể được khen.

3. Người đứng đầu tổ chức Hội ở nước ngoài được ủy quyền trao tặng các hình thức khen thưởng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cho cá nhân, tập thể ở nước sở tại.

Điều 12: Hồ sơ khen thưởng

1. Báo cáo thành tích của cá nhân hoặc tập thể được đề nghị khen thưởng có xác nhận của Ủy ban Hội cấp trực tiếp phụ trách.

2. Văn bản đề nghị hình thức khen thưởng của Ủy ban Hội cấp trực tiếp phụ trách cá nhân hoặc đơn vị được đề nghị khen thưởng.

3. Biên bản bình xét khen thưởng

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng nhất thiết phải gửi lên cấp trên trước 10 ngày để làm các thủ tục theo quy định.

- Trường hợp đột xuất, cấp có thẩm quyền phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc sẽ tiến hành khen thưởng kịp thời. Đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong cùng một thời điểm có thể đủ điều kiện để đề nghị xét khen thưởng ở nhiều cấp khác nhau thì chỉ được xét khen thưởng ở cấp bộ Hội cao nhất.

Điều 13: Thời hạn gửi hồ sơ khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thường xuyên gửi về Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, trừ trường hợp Trung ương Hội có hướng dẫn khác.

2. Hồ sơ khen thưởng đột xuất gửi về Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ngay sau khi lập được thành tích đột xuất.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng các chương trình, phong trào của Hội thực hiện theo quy chế của từng chương trình, từng phong trào.

Điều 14: Thời điểm xét khen thưởng

1. Việc khen thưởng và xét khen thưởng thường xuyên ở các cấp bộ Hội tiến hành vào dịp tổng kết công tác năm, tổng kết một chương trình, một đợt hoạt động cao điểm hoặc kết thúc nhiệm kỳ công tác.

2. Việc xét khen thưởng đột xuất do Hội các cấp đề xuất và Hội cấp trên trực tiếp quyết định.

Điều 15: Xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng

1. Cá nhân, tổ chức vi phạm quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Hội bị xử lý theo các quy định của Điều lệ Hội và pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Quyết định khen thưởng của Hội bị thu hồi trong các trường hợp sau:

- Cá nhân, tập thể khai man thành tích để được nhận khen thưởng.

- Danh hiệu thi đua khen thưởng của Hội bị sử dụng sai mục đích hoặc bị lợi dụng vào những việc phi pháp.

- Cá nhân, tập thể được nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có hành vi vi phạm pháp luật, hoặc vi phạm Điều lệ Hội đến mức gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của tổ chức Hội.

- Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó quyết định thu hồi khen thưởng trên cơ sở ý kiến trình đề nghị thu hồi của cấp dưới trực tiếp.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16: Trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế

1. Căn cứ Quy chế này và trên cơ sở chương trình công tác Hội và phong trào thanh niên, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam ban hành Hướng dẫn bình xét thi đua hàng năm để định hướng và đánh giá kết quả thi đua và xét khen thưởng hàng năm.

2. Căn cứ Quy chế này, Ban Thư ký Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, đơn vị trực thuộc Hội xây dựng hoặc sửa đổi bổ sung quy chế thi đua, khen thưởng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc Hội để triển khai thực hiện.

3. Hàng năm, Ban Thư ký Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, đơn vị trực thuộc Hội tiến hành sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, thống kê thành tích thi đua, khen thưởng của đơn vị gửi báo cáo về Thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trước ngày 31/11 để theo dõi, tổng hợp.

4. Cá nhân, tập thể thuộc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các tỉnh, thành phố, đơn vị trực thuộc Hội được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, sau khi nhận được quyết định khen thưởng phải thông báo về Trung ương Hội biết để theo dõi, tổng hợp thành tích thi đua khen thưởng chung của Hội.

Điều 17: Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này được thông qua tại Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội lần thứ ba - khoá VIII; có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành và thay thế Quy chế Thi đua, Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 277-QĐ/TWH, ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, Ủy ban Trung ương Hội sẽ nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Hội cho phù hợp./.

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM